

Số: 216/2026/HS-ST

Ngày: 04/02/2026

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đăng Vạn

2. Bà Đinh Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Mùi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/01/2026 và 04/02/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai và tuyên án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2025/HSST ngày 07/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2025/QĐXXST-HS ngày 13/01/2026 đối với các bị cáo:

1/ Trà Văn T1; sinh năm 1980 tại tỉnh Cà Mau; CCCD số ***; Nơi thường trú: Ấp X, xã X, huyện X (nay là xã X), tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện tại: X đường X, Khu phố X, phường X, thành phố X (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; con ông Trà Ngọc Kháng và bà Võ Thị Ngà (đã chết); bị cáo có vợ tên Trương Thị Cẩm Linh và có 01 con sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/9/2024 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

2/ Mạc Thanh M, sinh năm 1990 tại tỉnh Vĩnh Long, CCCD số ***; Nơi thường trú: ấp X, xã X, tỉnh Vĩnh Long (trước đây: Ấp X, xã X, huyện X, tỉnh Vĩnh Long); Nơi tạm trú, nơi ở hiện tại: Nhà không số, hẻm X, X, Khu phố X, phường X, thành phố X (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Mạc Hồng S và bà Nguyễn Thị Tuyết P; bị cáo có vợ tên Trịnh Thị M Lệ và có 02 con sinh năm 2014 và năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/9/2024 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

3/ Nguyễn Tấn H1; sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số ***; Nơi thường trú và nơi ở: X đường X, Khu phố X, phường X, thành phố X (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Hùng và bà Cao Thị Hòa; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/9/2024 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

4/ Nguyễn Bá T2; sinh năm 1976 tại tỉnh Bạc Liêu (nay là tỉnh Cà Mau); CCCD số ***; Nơi thường trú và nơi ở: X, X, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Nhân và bà Lê Thị Tư; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Tuyết Trang và có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 05/12/2016 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử về tội đánh bạc, tuyên án 01 năm 06 tháng tù nhưng được hưởng án treo, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/9/2024 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

5/ Trương Văn O; sinh năm 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: X, đường X, Khu phố X, phường X, Quận X (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: X, đường X, Khu phố X, phường X, thành phố X (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; không rõ tên cha; con bà Thái Thị Bền (đã chết); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/9/2024 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 02/9/2024, Trương Văn O, Nguyễn Tấn H1, Nguyễn Bá T2, Liêu Trung H2, Lê Văn H, Trần Tấn Đ đến nhà Trà Văn T1 tại

địa chỉ nhà không số hẻm X, đường X, khu phố 4, phường X, thành phố X (nay là phường Long Phước, Thành phố Hồ Chí Minh) rủ nhau cùng chơi đánh bài thắng thua bằng tiền. Hình thức chơi đánh bài binh sập xám và sử dụng bộ bài tây gồm 52 lá, một tụ bài sẽ gồm 04 người chơi, mỗi người được chia 13 lá bài và mỗi tụ bài đặt cược và đá với nhau xoay vòng với số tiền là 50.000 đồng. T1 đưa cho 04 người chơi 01 bộ bài mới và 01 bộ bài cũ để sẵn trong nhà và đi mua thêm 03 bộ bài mới. Trương Văn O, Nguyễn Tấn H1, Nguyễn Bá T2, Liêu Trung H2 ngồi đánh bài tại bộ bàn ghế đá trong sân nhà của T1, Lê Văn H, Trần Tấn Đ đến ngồi xem các đối tượng trên đánh bài. Khi chơi người nào thắng T1 sẽ lấy tiền xâu là 10.000 đồng và khi người chơi muốn đổi bài mới thì T1 sẽ đưa bộ bài mới. Khi chơi được khoảng 60 phút thì H2 không chơi nữa nên Mạc Thanh M vào chơi thay vị trí H2, lúc này T1 thu được 60.000 đồng tiền xâu. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc các đối tượng đang chơi đánh bài thắng thua bằng tiền với nhau thì bị Đội Cảnh sát Hình sự Công an thành phố X phối hợp cùng Phòng Cảnh sát Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Công an phường X, thành phố X (nay là Công an phường X, Thành phố Hồ Chí Minh) bắt quả tang.

Kết quả điều tra xác định:

Khi tham gia đánh bạc Trương Văn O có mang theo số tiền 1.450.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Quá trình chơi đánh bài thắng thua bằng tiền thì O thắng được 260.000 đồng và xâu cho T1 được 10.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thu trên chiếu bạc 350.000 đồng và số tiền dùng để đánh bạc để trong người là 1.350.000 đồng.

Mạc Thanh M mang theo số tiền 285.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Quá trình chơi đánh bài thắng thua bằng tiền thì M thua 250.000 đồng, bị thu giữ số tiền còn lại 35.000 đồng.

Nguyễn Tấn H1 mang theo số tiền 300.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Quá trình chơi đánh bài thắng thua bằng tiền thì H1 thua 200.000 đồng còn lại 100.000 đồng, khi công an đến kiểm tra và bắt quả tang thu trên chiếu bạc 100.000 đồng.

Nguyễn Bá T2 mang theo số tiền 3.500.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Quá trình chơi đánh bài thắng thua bằng tiền thì T2 thắng được 440.000 đồng và xâu cho T1 được 40.000 đồng. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, thì lực lượng công an đến kiểm tra và bắt quả tang thu trên chiếu bạc 300.000 đồng và số tiền mang theo để đánh bạc để trên người là 3.600.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + 02 (hai) bộ bài tây bằng giấy loại 52 lá (đã qua sử dụng).
- + 03 (ba) bộ bài tây bằng giấy loại 52 lá (chưa qua sử dụng).
- + Số tiền đánh bạc 5.795.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 44/CT-VKSKV2 ngày 29/10/2025 của Viện Kiểm sát

nhân dân khu vực 2 – thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo T1, O, H1, T2 và M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng và không khiếu nại hay có ý kiến gì khác

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về hành vi, tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025; riêng bị cáo Mạc Thanh M áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025:

Xử phạt các bị cáo Trà Văn T1, Trương Văn O, Nguyễn Tân H1, Nguyễn Bá T2 và Mạc Thanh M thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam các bị cáo về tội “Đánh bạc”. Trả tự do cho các bị cáo tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tây bằng giấy loại 52 lá (đã qua sử dụng); 03 (ba) bộ bài tây bằng giấy loại 52 lá (chưa qua sử dụng); tịch thu sung quỹ số tiền thu giữ của các bị cáo sử dụng đánh bạc là 5.795.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

Về án phí: buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Các bị cáo T1, O, H1, T2 và M không bào chữa, tranh luận và nói lời sau cùng: Các bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện

đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 02/9/2024, tại nhà của Trà Văn Toán địa chỉ nhà không số hẻm X, đường X, khu phố 4, phường X, thành phố X (nay là phường Long Phước, Thành phố Hồ Chí Minh), Trương Văn O, Nguyễn Tấn H1, Nguyễn Bá T2, Mạc Thanh M đã có hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền, tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 5.795.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo Trương Văn O, Nguyễn Tấn H1, Nguyễn Bá T2 và Mạc Thanh M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Đối với Trà Văn T1 đã có hành vi sử dụng nơi ở của mình để cho người khác sử dụng đánh bài thắng thua bằng tiền, cung cấp bài và lấy tiền xâu từ các con bạc để thu lợi bất chính với số tiền là 60.000 đồng. Tuy nhiên, khi bị bắt quả tang chỉ có 01 chiếu bạc có 04 người tham gia đánh bạc với số tiền 5.795.000 đồng chưa đủ cơ sở để xử lý tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” đối với Trà Văn T1 nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”.

Cáo trạng số 44/CT-VKSKV2 ngày 29/10/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Liêu Trung H2 qua làm việc ban đầu xác định Hiếu mang theo số tiền 300.000 đồng để sử dụng đánh bạc Trương Văn O, Nguyễn Tấn H1, Nguyễn Bá T2 sau đó nghỉ không tham gia đánh bạc nữa. Hiện cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được với Hiếu để xác định số tiền đánh bạc nên đã tách vụ án ra để tiếp tục điều tra xác minh, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung tăng nặng hình phạt: không có.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng với bị cáo Mạc Thanh M có ông ngoại là người có công cách mạng nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hình phạt đối với các bị cáo:

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, nếp sống văn minh của xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý của Nhà nước và là nguy cơ dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc là tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm nhưng lười lao động, muốn có tiền nhanh để tiêu xài, vì thú vui nhất thời nên đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Xét các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất ít nghiêm trọng, nhiều tình tiết giảm nhẹ, thời gian tạm giam đối với các bị cáo đã đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo nhận thức và suy ngẫm về hành vi sai trái của mình, chính sách pháp luật của nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù bằng với thời gian tạm giam của các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 (hai) bộ bài tây bằng giấy loại 52 lá (đã qua sử dụng); 03 (ba) bộ bài tây bằng giấy loại 52 lá (chưa qua sử dụng) là vật chứng liên quan đến vụ án và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền thu giữ của các bị cáo sử dụng đánh bạc là 5.795.000 đồng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp với quy định pháp luật, hành vi phạm tội của các bị cáo nên được chấp nhận toàn bộ.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025;

Tuyên bố các bị cáo **Trà Văn T1, Trương Văn O, Nguyễn Tấn H1, Nguyễn Bá T2 và Mạc Thanh M** phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50,

Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025; Riêng bị cáo Mạc Thanh M áp dụng bổ sung khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025;

Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt các bị cáo **Trà Văn T1, Trương Văn O, Nguyễn Tấn H1, Nguyễn Bá T2 và Mạc Thanh M** 01 (một) năm 5 (năm) tháng 02 (hai) ngày tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù được tính từ ngày 02/9/2024. Thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam, trả tự do cho các bị cáo **Trà Văn T1, Trương Văn O, Nguyễn Tấn H1, Nguyễn Bá T2 và Mạc Thanh M** tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm nào khác.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tây bằng giấy loại 52 lá (đã qua sử dụng); 03 (ba) bộ bài tây bằng giấy loại 52 lá (chưa qua sử dụng);

- Tịch thu sung quỹ số tiền thu giữ của các bị cáo sử dụng đánh bạc là 5.795.000 đồng.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 054BB2/26 ngày 31/10/2025 và Giấy chuyển tiền mặt số bút toán FT25304821660650 ngày 31/10/2025 vào số tài khoản 2025202502 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung “NOP TIEN TANG VAT VU AN DANH BAC THEO QD CHUYEN VAT CHUNG SO: 43/AD-VKSKV2 NGAY 28/10/2025 CUA VKSND-KHU VUC 2 BI CAN TRAN VAN T1 VA DONG BON”).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND KV2 – TP.HCM;
- Phòng PV06, PC10 - Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Minh Vương

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Vương